

Số: 481/2024/QĐST-HNGĐ

HM, ngày 27 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 149, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và mục 2 phần B danh mục lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 588/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2024, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

\* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Phạm Ngọc Ph– sinh năm 1984

- Chị Đỗ Thị Mỹ Ch– sinh năm 1984

Cùng thường trú tại: Tổ 6, Đại Đồng, phường Thanh T, quận H, thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Ngọc Ph và Chị Đỗ Thị Mỹ Ch kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 24/12/2010 tại UBND phường T, quận H, thành phố H. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại số nhà 9b/59 tổ 6, Đại Đồng, phường T, quận H, thành phố H. Trong khoảng thời gian chung sống do bất đồng quan điểm lối sống nên vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, không thể hòa hợp, điều này làm ảnh hưởng đến sự phát triển của các con. Anh, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Ph, chị Ch có hai con chung là Phạm Nhất V– sinh ngày 16/02/2013 và Phạm Anh Th– sinh ngày 23/12/2017. Anh, chị thoả thuận

giao con Phạm Nhất V cho anh Ph và giao con Phạm Anh Th cho chị Ch, trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Hai bên không cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Anh Ph, chị Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về vay nợ chung: Anh Ph, chị Ch không có các khoản nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh Ph tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận trên của anh chị được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Ngọc Ph và Chị Đỗ Thị Mỹ Ch thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có hai con chung là Phạm Nhất V – sinh ngày 16/02/2013 và Phạm Anh Th – sinh ngày 23/12/2017. Anh, chị thỏa thuận giao con Phạm Nhất V cho anh Ph và giao con Phạm Anh Th cho chị Ch, trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Ph, chị Ch có quyền và nghĩa vụ thăm nom giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi sau khi ly hôn, Tòa án sẽ xem xét quyết giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Ph, chị Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Ph, chị Ch không có các khoản nợ chung.

**2.** Về lệ phí: Anh Ph tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) anh Ph đã nộp theo biên lai số 0033528 ngày 14/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố H. Anh Ph đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường T, quận H, Tp H.
- Chi cục THA dân sự quận H;
- TAND thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hồng T**